

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1177/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quy định về tổ chức đoàn của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội viếng người từ trần

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2025/UBTVQH15 ngày 18 tháng 2 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 29/2022/UBTVQH15 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 90/2025/UBTVQH15 và Nghị quyết số 14/2026/UBTVQH16;

Xét đề nghị của Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1177/NQ-UBTVQH14

1. Sửa đổi tên của Nghị quyết như sau:

“Nghị quyết ban hành Quy định về tổ chức đoàn của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội viếng người từ trần”.

2. Sửa đổi Điều 1 của Nghị quyết số 1177/NQ-UBTVQH14 như sau:

“Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định về tổ chức đoàn của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Văn phòng Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội viếng người từ trần.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 1177/NQ-UBTVQH14

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 như sau:

“2. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Quốc hội quản lý.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Ban Bí thư.”.

3. Bổ sung cụm từ “các Phó Chủ tịch Quốc hội” vào sau cụm từ “Chủ tịch Quốc hội” tại tiêu đề và tại khoản 1, điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 5, khoản 1 Điều 10. Bổ sung cụm từ “Phó Bí thư chuyên trách Đảng ủy Quốc hội” tại điểm b khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 8.

4. Bãi bỏ Điều 7.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 10 như sau:

“1. Về hình thức viếng:

Việc tổ chức đoàn viếng hoặc gửi vòng hoa viếng hoặc gửi điện chia buồn đến gia đình của các trường hợp quy định tại các điều 3, 4, 5, 6, 8 và Điều 9 của Quy định này do Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội, Thường trực Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội và Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội quyết định.”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Việc tổ chức lễ tang thực hiện theo Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2025.”.

7. Bổ sung khoản 6 vào sau khoản 5 Điều 11 như sau:

“6. Việc tổ chức đoàn viếng người từ trần và thân nhân đối với các trường hợp nguyên Trưởng, Phó trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy viên Thường trực, Ủy viên chuyên trách quy định tại Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 1177/NQ-UBTVQH14 được áp dụng theo quy định tương ứng: chức danh nguyên Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng/Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội - nguyên Trưởng cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội áp dụng tương ứng theo cấp Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội; chức danh nguyên Trưởng cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội (không là Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng/Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội), áp

dụng tương ứng theo cấp Phó Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội; chức danh nguyên Phó Trưởng cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nguyên Ủy viên Thường trực, Ủy viên chuyên trách áp dụng tương ứng theo cấp Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách.”.

8. Thay thế các cụm từ như sau:

Thay thế các cụm từ “Ủy viên thường trực”, “Ủy viên chuyên trách” bằng cụm từ “Ủy viên là đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách” tại điểm a khoản 2 Điều 5. Thay thế cụm từ “đại biểu Quốc hội chuyên trách” bằng cụm từ “đại biểu Quốc hội hoạt động chuyên trách” tại khoản 3, 5 và khoản 7 Điều 6; khoản 3 Điều 9; điểm d khoản 2 Điều 10; khoản 2 và 3 Điều 11. Thay thế cụm từ “Ban Công tác đại biểu” bằng cụm từ “Ủy ban Công tác đại biểu” tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 11. Thay thế cụm từ “Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội” bằng cụm từ “Tổng Thư ký Quốc hội - Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội” tại Điều 8, 10 và Điều 11.

9. Bãi bỏ các cụm từ như sau:

“Trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội;” tại khoản 3 Điều 4; “Phó Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội” tại điểm b khoản 2 Điều 5; “Phó Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội và” tại khoản 4 Điều 6; “Thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội,” tại khoản 3 Điều 11; “, cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội” tại khoản 2 Điều 8, điểm b khoản 2 Điều 10; “, các cơ quan thuộc Ủy ban Thường vụ Quốc hội” tại khoản 5 Điều 9, điểm d khoản 2 Điều 10 và Điều 13; “trực thuộc Trung ương” tại khoản 2 Điều 9; “tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương” tại Điều 9, Điều 11 và Điều 13; “Điều 7” tại khoản 3 Điều 11.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- HĐDT, các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, Ban, ngành, đoàn thể ở TW, VP Trung ương Đảng, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ;
- VP ĐDBQH và HĐND các tỉnh, thành phố;
- Các Vụ, cục, đơn vị thuộc VPQH;
- Các Vụ trực thuộc HĐDT, các Ủy ban của QH, các cơ quan tham mưu giúp việc của ĐUQH;
- Lưu HC, CTĐB.

TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Mẫn